TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐĂK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuy Đức, ngày 11 tháng 9 năm 2017

Số: 66/2017/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2017/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị T, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Bon Bu Nơr, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Bon Bu Nơr, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lô Thị T và anh Hà Văn H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Chị Lô Thị T và anh Hà Văn H đều đồng ý thuận tình ly hôn;

[2] Về con chung: Giao cháu Hà Văn T, sinh ngày 26/6/2003 cho anh Hà Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cháu Hà Thị Thanh B sinh ngày 27/02/2009 cho chị Lô Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Anh H, chị T không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh H, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con chung mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung : Đình chỉ phần giải quyết vụ án về phần tài sản chung vì người khởi kiện rút phần yêu cầu khởi kiện về tài sản trước khi tiến hành hòa giải. Do các đương sự thỏa thuận được với nhau.

[5]Về nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có nợ nần gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lô Thị T xin chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Bằng chữ: Môt trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền 7.237.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng)* chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0004849 ngày 19/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk nông. Trả lại cho chị T số tiền là 7.087.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- UBND xã Quảng Tâm.
(Tuy Đức – Đăk Nông);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Quân